

Số: 175 /BC-UBND

Thịnh Đán, ngày 05 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phường Thịnh Đán năm 2021

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 24/7/2022 của HĐND phườngPhường Thịnh Đán về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách phườngPhường Thịnh Đán năm 2021.

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phườngnăm 2021 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

Kết quả thu NSNN phường Phường Thịnh Đán năm 2021 đạt 19.416.184.865đ bằng 193,15% kế hoạch thành phố giao đầu năm.

1.1. Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn:

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2021 đạt 12.660.563.697 đồng bằng 126,7% KH thành phố giao đầu năm. Nhiều sắc thuế thu đạt cao như: Lệ phí trước bạ nhà đất (248,7%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (121,6%); Thuế thu nhập cá nhân từ đất (240,5%);

Tuy nhiên, bên cạnh những khoản thu đạt chỉ tiêu cao như trên vẫn còn 1 số sắc thuế thu không hoàn thành kế hoạch: Phí, lệ phí (89, 9%); Lệ phí Môn bài (97, 5%).

1.2. Thu ngân sách phường được hưởng:

Thu ngân sách phường được hưởng năm 2021 đạt 12.660.563.697 đồng bằng 126,7% so với KHTP giao. Trong đó:

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 5.806.267.000 đồng (trong đó: Bổ sung có mục tiêu trong năm: 3.830.288.000 đồng)

- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 724.871.626 đồng

- Thu kết dư ngân sách năm trước chuyển sang: 748.476.788 đồng

- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ được hưởng: 5.380.948.283 đồng (Bao gồm: Các khoản thu 100% : 186.189.968 đồng; Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm đạt: 5.194.758.315 đồng)

2. Chi ngân sách phường:

Ngay từ đầu năm căn cứ vào kế hoạch thành phố giao và Nghị quyết HĐND phường phân bổ, UBND phường đã giao kế hoạch chi cho các ban ngành, đoàn thể đảm bảo cho các đoàn thể chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đoàn thể mình. Công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát hướng dẫn các ban ngành đoàn thể thực hiện chi trong kế hoạch được giao đúng chế độ, định mức quy định của nhà nước đảm bảo mục đích có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách của địa phương, đúng luật Ngân sách nhà nước và các văn bản tài chính quy định. Cụ thể:

Tổng chi ngân sách phường năm 2021 đạt: 12.659.425.379 đồng bằng 107,32% kế hoạch. Trong đó:

- Chi thường xuyên (Bao gồm cả bổ sung có mục tiêu): 12.518.588.379 đồng

- Chi đầu tư phát triển: 140.837.000 đồng

- Chi chuyển nguồn: 3.760.615.787 đồng

3.Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân năm 2021:

Hàng năm, xác định công tác thu ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu góp phần quyết định sự phát triển toàn diện cả về kinh tế và chính trị của địa phương. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, ngay từ đầu năm Thường trực Đảng ủy- HĐND, lãnh đạo UBND phường Phường Thịnh Đán đã chỉ đạo triển khai các giải pháp quyết liệt, triệt để đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước được giao với nhiều giải pháp tích cực như: Thành lập Ban chỉ đạo trong chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo thực hiện. Chỉ đạo Đội thuế phường xây dựng kế hoạch thu cụ thể từng tháng, từng quý, năm, tăng cường các biện pháp công tác quản lý thu ngân sách, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các bộ phận chuyên môn và sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể, các tổ dân phố trong công tác thu ngân

sách, thường xuyên kiểm tra, rà soát nắm chắc đối tượng, nguồn thu trên địa bàn, tăng cường công tác kiểm tra thuế, đôn đốc xử lý thu hồi nợ đọng, đôn đốc các doanh nghiệp kê khai nộp hết số phát sinh, thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN nên kết quả thu ngân sách Nhà nước năm 2021 đạt cao so với kế hoạch đầu năm thành phố giao, đáp ứng được cơ bản nhiệm vụ chi ngân sách.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong năm 2021 công tác thu ngân sách Nhà nước của phường Phường Thịnh Đán cũng gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao như thuế vận tải, thuế xây dựng; ...

Trên đây là Báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phường Phường Thịnh Đán năm 2021./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH TPTN;
- TT ĐU, HĐND P;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nam

Nguyễn Văn Nam

BIÊN BẢN

V/v niêm yết công khai số liệu Quyết toán Ngân sách năm 2021

Hôm nay, vào hồi 9h ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Phòng họp tầng II Trụ sở UBND phường Thịnh Đán thành phố Thái Nguyên, tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu quyết toán Ngân sách năm 2021 theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

I. Thành phần laph biên bản gồm:

- Ông: Nguyễn Văn Nam- Phó BT Đảng ủy - Chủ tịch UBND
- Bà: Lưu Thị Thùy Linh – Phó CT HĐND phường – Chủ tịch Công đoàn
- Bà: Nhữ Thị Thọ - Chủ tịch UBMTTQ phường
- Bà: Ma Thị Mùi – Công chức tài chính – Kế toán
- Bà: Ma Thị Lương – Công chức VP thống kê

II. Nội dung

Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

UBND phường Thịnh Đán thực hiện công khai số liệu quyết toán Ngân sách năm 2021

Trong quá trình công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 tại bảng tin (Sảnh trụ sở UBND), UBND phường sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh kiến nghị về số liệu quyết toán Ngân sách năm 2021 của các ngành đoàn thể, các tổ dân phố.

Biên bản kết thúc hồi 10 giờ cùng ngày. Đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

TM. UBMTTQ PHƯỜNG

KẾ TOÁN

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN PHƯỜNG

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Nam**

Số: **496**/QĐ-UBND

Thịnh Đán, ngày **5** tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021
phường Thịnh Đán

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỊNH ĐÁN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Thực hiện Quyết định số: 12901/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của Hội đồng nhân dân phường Thịnh Đán về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2021 phường Thịnh Đán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 của phường Thịnh Đán

(Có biểu mẫu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND, Tài chính-Kế toán và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Phòng TC KH TP;
- Đảng ủy Phường
- HĐND phường
- Các tổ chức đoàn thể
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nam

CÁN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	12 660 563 697	TỔNG SỐ CHI	12 659 425 379
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	186 189 968	I. Chi đầu tư phát triển	140 837 000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	5 194 758 315	II. Chi thường xuyên	8 757 972 592
III. Thu bổ sung	5 806 267 000	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	3 760 615 787
- Bổ sung cân đối	1 975 979 000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	3 830 288 000		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	748 476 788		
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	724 871 626		
Kết dư ngân sách	1 138 318		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng thu	13 882 775 414	9 244 298 626	19 416 184 865	12 660 563 697	139, 86	137
I	I. Các khoản thu 100%	240 000 000	240 000 000	341 673 485	322 639 968	142, 4	134
1	Phí, lệ phí	60 000 000	60 000 000	203 085 168	203 085 168	338, 5	338
	+Phí chứng thực	60 000 000	60 000 000	53 943 000	53 943 000	89, 9	90
	+Phí giao thông vận tải, lệ đường bến bãi			12 692 168	12 692 168		
	+Các loại phí khác						
	-Lệ phí môn bài	140 000 000	140 000 000	136 450 000	136 450 000	97	97
2	-Thu từ quỹ đất công ích và đất công						
3	-Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	-Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	-Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước						
6	-Thu khác	40 000 000	40 000 000	138 588 317	119 554 800	346	299
II	II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	6 340 000 000	2 450 000 000	11 794 895 966	5 058 308 315	186	206
	Các khoản thu phân chia						
1	-Thuế chuyển quyền sử dụng đất						
2	-Thuế nhà đất						
3	-Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
4	-Thuế sử dụng đất nông nghiệp						
5	-Lệ phí trước bạ nhà, đất	700 000 000	350 000 000	1 740 585 838	870 292 962	249	249
6	-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	440 000 000	220 000 000	534 881 732	267 440 368	122	122
8	-Thuế GTGT	1 600 000 000	480 000 000	1 842 277 111	552 683 164	115	115
9	-Thuế TNDN			3 627 400	1 088 220		
10	-Các khoản thu khác						
11	-Thu tiền thuê đất						
12	-Thuê tài sản			12 873 778			
13	-Thuế TNCN từ đất	2 800 000 000	1 400 000 000	6 733 607 170	3 366 803 601	240	240
13	-Thuế TNCN từ hộ kinh doanh	800 000 000		927 042 937		116	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	724 871 626	724 871 626	724 871 626	724 871 626	100	100
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	748 476 788	748 476 788	748 476 788	748 476 788		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5 829 427 000	5 829 427 000	5 806 267 000	5 806 267 000	100	100
	-Bổ sung cân đối từ ngân sách	1 999 139 000	1 999 139 000	1 975 979 000	1 975 979 000	100	100
	-Bổ sung có mục tiêu	3 830 288 000	3 830 288 000	3 830 288 000	3 830 288 000	100	100

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng



ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QT/DT(%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	12 690 928 911	140 837 000	12 550 091 911	12 659 425 379	140 837 000	12 518 588 379	99,75	100,00	99,75
	Trong đó:									
1	Chi SN giáo dục	140 837 000	140 837 000		140 837 000	140 837 000				
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi SN y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	97 300 000		97 300 000	97 300 000		97 300 000	100,0		100,0
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	45 000 000		45 000 000	45 000 000		45 000 000	100		100,0
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	9 908 000		9 908 000	9 810 442		9 810 442	99,0		99,0
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	8 346 367 124		8 346 367 124	8 329 126 550		8 329 126 550	99,8		99,8
10	Chi cho công tác xã hội	258 701 000		258 701 000	244 551 600		244 551 600	94,53		94,53
11	Chi khác	32 200 000		32 200 000	32 184 000		32 184 000	99,95		99,95
12	Dự phòng ngân sách									
13	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	3760 615 787		3760 615 787	3760 615 787		3760 615 787	100		100

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2021
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán năm 2020			
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn khác		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách TP	Nguồn khác
Tổng số		140 837 000			140 837 000			140 837 000
1. Công trình chuyển tiếp								
-								
-								
Trong đó: hoàn thành trong năm								
-								
-								
2. Công trình khởi công mới	2021	140 837 000	140 837 000		140 837 000			140 837 000
-								
Trong đó: hoàn thành trong năm								
-								
-								
...								

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của cấp tỉnh